

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm pH - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Khương** và Ông **Nguyễn Văn Kiện**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tHg 5 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 05 tHg 4 năm 2024, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tHg 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

01/ **Nguyễn Thanh B** (B1 C), sinh ngày 01/01/1978 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp T, xã G, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bảo Tr (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1953; Vợ là Bùi Thị Thanh G, sinh năm 1977 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự có 01 tiền sự: Vào ngày 23/5/2023, bị cáo bị Công an xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo B: Bà **Cao Thị Tố Quyên** - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

02/ **Danh Ngọc H** (H1), sinh ngày 15/8/2002 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp T, xã G, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh H2, sinh năm 1982 và bà Thị Đ, sinh năm 1980; Vợ là Danh Thị L, sinh năm 1995

và có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án Không; Tiền sự có 01 tiền sự: Vào ngày 28/10/2020 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Hủy hoại và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

01/ Anh **Trần Văn N1**, là người làm chứng (vắng mặt)

02/ Ông **Trần Hữu L2**, là người làm chứng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 21/12/2023, Nguyễn Thanh B (tên gọi khác là B1 C) gọi điện thoại cho Danh Ngọc H kêu H qua nhà B thuộc ấp T, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang về việc đi ghe biển. Sau đó, H qua nhà B, bàn việc đi ghe xong thì H hỏi B “Còn đồ chơi không?”, nghĩa là còn ma túy để sử dụng không thì B nói hết rồi muốn sử dụng thì đi lấy ma túy giùm cho B. H đồng ý, B đưa cho H 1.200.000 đồng để đi lấy ma túy. B gọi điện thoại cho người có tên là Sóng Gió (không rõ nhân thân) để thỏa thuận việc mua ma túy. B kêu H đi đến vòng xoay Rạch Sỏi sẽ có người bán ma túy cho H. H điều khiển xe đến vòng xoay Rạch Sỏi thì có người lạ mặt giao cho H 01 bịch nylon được hàn kín có chứa ma túy. H nhận ma túy, trả tiền xong thì đem ma túy về đưa cho B. B lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra và cho một ít ma túy vào dụng cụ đưa cho H sử dụng. Trong khi H sử dụng ma túy thì B chiết ma túy từ trong bịch nylon ra, bỏ vào 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, B tự nguyện giao nộp 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu trắng, kích thước 04 cm x 3,8 cm; 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, (có kích thước lần lượt là 01 cm x 2,5 cm; 01 cm x 2,6 cm; 01 cm x 2,6 cm) bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất. B và H đều thừa nhận bên trong bịch nylon và 03 đoạn ống hút chứa chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1342/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau: “Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon và 03 đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1686 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-CT ngày 04/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Danh Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B** từ 01 năm đến 01 năm 06 tHg tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tHg tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm đến 03 năm tù.

2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh Ngọc H** từ 01 năm đến 01 năm 06 tHg tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu trắng, kích thước khoảng 04 cm x 3,8 cm; 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, (có kích thước lần lượt là 01 cm x 2,5 cm; 01 cm x 2,6 cm; 01 cm x 2,6 cm) bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất. Sau khi được niêm phong gửi đi giám định, đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1342/2023, người chứng kiến Lư Quốc Tuấn, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định và 01 bình nhựa màu xanh, trên thân bình có dán dòng chữ Heineken, ở phần nắp bình có gắn một cây nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bà **Cao Thị Tố Uyên** – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh B có ý kiến trình bày như sau: Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật

hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật nên Trợ giúp viên hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, cũng mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị cụt hai chân đi lại khó khăn được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; vợ bị cáo không có việc làm ổn định. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án bằng mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo B không có ý kiến về quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 21/12/2023 Nguyễn Thanh B nhờ Danh Ngọc H đi đến vòng xoay Rạch Sỏi để lấy ma túy về cho B. Sau khi nhận được ma túy, H đem về đưa cho B. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi B lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra và cho một ít ma túy vào dụng cụ rồi đưa cho H sử dụng tại nhà của B ngụ tại ấp T, xã G, huyện C, tỉnh K thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ 2,1686 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Danh Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét về hành vi phạm tội của từng bị cáo HĐXX nhận định như sau:

3.1 Đối với bị cáo Nguyễn Thanh B: Bị cáo là trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Bởi đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, làm giảm khả năng lao động của người sử dụng ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tìm mua ma túy về để tàng trữ và tổ chức cho H sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây lan tràn tình trạng nghiện ngập, gây mất an ninh trật tự. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục và qua đây nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy cho toàn xã hội.

3.2 Đối với bị cáo Danh Ngọc H: Bị cáo là một thanh niên khoẻ mạnh, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên khi được B gợi ý kêu bị cáo đi lấy ma túy dùm cho B về B sẽ cho ma túy bị cáo sử dụng thì bị cáo liền đồng ý mà không nghĩ gì đến hậu quả gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thấy độ xem thường pháp luật, cũng như sức khỏe của chính bản thân bị cáo nên hành vi này cần phải được xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu. Bị cáo B thì đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái pháp chất ma túy” còn bị cáo H thì bị xử phạt hành chính về hành vi “Huỷ hoại và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”.

4.2 Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

4.3 Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế, còn bị cáo B thì có hoàn cảnh gia đình khó khăn được Nhà nước trợ cấp tiền hàng tháng nên các bị cáo được áp dụng chung các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cho thấy bị cáo B là người bị khuyết tật hai chân đi lại khó khăn nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo B có 02 tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, xét thấy cần xem xét áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B mức án bằng mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát và Trợ giúp viên đề nghị cũng là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Xét đề nghị của bà Cao Thị Tố Quyên – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo B là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 bình nhựa màu xanh, trên thân bình có dán dòng chữ Heineken, ở phần nắp bình có gắn một cây nõ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy.

7.2 Đối với 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu trắng, kích thước khoảng 04 cm x 3,8 cm; 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, (có kích thước lần lượt là 01 cm x 2,5 cm; 01 cm x 2,6 cm; 01 cm x 2,6 cm) bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất. Sau khi được niêm phong gửi đi giám định, đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1342/2023, người chứng kiến Lư Quốc Tuấn, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Sóng Gió thì theo lời khai của B, Gió là người bán ma túy cho B. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không tiến hành triệu tập làm việc được. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:**1. Về điều luật áp dụng và tội danh:**

1.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm các tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Danh Ngọc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh B 01** (một) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và **01** (một) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.2 Xử phạt: Bị cáo **Danh Ngọc H 01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Danh Ngọc H 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu trắng, kích thước khoảng 04 cm x 3,8 cm; 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, (có kích thước lần lượt là 01 cm x 2,5 cm; 01 cm x 2,6 cm; 01 cm x 2,6 cm) bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất. Sau khi được niêm phong gửi đi giám định, đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1342/2023, người chứng kiến Lư Quốc Tuấn, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là chất ma túy còn lại sau khi giám định và 01 (một) bình nhựa màu xanh, trên thân bình có dán dòng chữ Heineken, ở phần nắp bình có gắn một cây nỏ thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 34/QĐ-VKS-CT ngày 04/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tHg 12 năm 2016.

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thanh B và Danh Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kHg cáo: Các bị cáo có quyền kHg cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Trợ giúp viên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm pH - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong